

**PHỤ LỤC SỐ 05**

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2024*

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(Năm 2023)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- ✓ Tên công ty : Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP
- ✓ Địa chỉ trụ sở chính : Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- ✓ Điện thoại : (84-4) 6287 6666
- ✓ Fax : (84-4) 6288 3333
- ✓ Email : [quanhecodong@vimico.vn](mailto:quanhecodong@vimico.vn)
- ✓ Vốn điều lệ : 2.000.000.000.000
- ✓ Mã chứng khoán : KSV

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	966/NQ-VIMICO	25/4/2023	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.</li><li>2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.</li><li>3. Báo cáo tài chính hợp nhất; Báo cáo tài chính Công ty mẹ - Tổng công ty. Phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ 2022.</li></ol>

			<ol style="list-style-type: none"> <li>4. Báo cáo thực hiện chi trả tiền lương, thù lao Người quản lý năm 2022 và kế hoạch năm 2023.</li> <li>5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.</li> <li>6. Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.</li> <li>7. Về thông qua Hợp đồng khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2023 với TKV</li> <li>8. Thông qua chủ trương quyết toán dự án hoàn thành Dự án Khai thác mở rộng và nâng công suất khu mỏ - tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai (điều chỉnh).</li> <li>9. Thông qua chủ trương Thẩm tra, phê duyệt hồ sơ quyết toán vốn dự án Mở rộng nâng công suất nhà máy luyện đồng Lào Cai.</li> <li>10. Báo cáo tình hình thực hiện dự án Mở rộng nâng công suất nhà máy luyện đồng Lào Cai.</li> <li>11. Về nhân sự thành viên độc lập HĐQT Tổng công ty Khoáng sản - TKV.</li> <li>12. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</li> </ol>
2	2838/NQ-VIMICO	30/11/2023	Thông qua nội dung Hợp đồng mua bán đồng tấm (đồng Cathode) giữa TKV và VIMICO

## II. Hội đồng quản trị (Năm 2023)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản - TKV gồm các Ông:

- Ông: Nguyễn Văn Hải - Trưởng ban QLV Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025;

- Ông: Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025; Tổng Giám đốc Tổng công ty;

- Ông: Đặng Đức Hưng - Thành viên chuyên trách HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025;

- Ông: Ngô Quốc Trung - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025; Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Ông Nguyễn Văn Thái - Thành viên HĐQT độc lập Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày 25/4/2023;

- Kể từ ngày 25/4/2023, Ông Bùi Tiến Hải thôi là Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT	5/10/2015	53	100%	
2	Trịnh Văn Tuệ	Thành viên HĐQT-TGD	8/9/2016	53	100%	
3	Đặng Đức Hưng	Thành viên chuyên trách HĐQT	16/3/2018	53	100%	
4	Ngô Quốc Trung	Thành viên HĐQT	5/10/2015	53	100%	
5	Bùi Tiến Hải	Thành viên HĐQT	Từ 25/3/2020 đến 25/4/2023	21	100%	
5	Nguyễn Văn Thái	Thành viên HĐQT	25/4/2023	32	100%	

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2023 và triển khai kế hoạch SXKD năm 2024;

- Định kỳ họp HĐQT để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động SXKD, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời;

- Kiểm tra, giám sát việc điều hành SXKD bám sát mục tiêu kinh tế của

Nghị quyết HĐQT, sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định của Tổng Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2023, cùng các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua;

- HĐQT cũng đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua tại đại hội các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;

- Điều hành thực hiện kế hoạch SXKD đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

- HĐQT Tổng công ty đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình từ việc xây dựng Đề án kiện toàn chức danh lãnh đạo cấp cao của Tổng công ty theo đúng quy định.

- Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT đã thành lập Ban Kiểm toán nội bộ và các Tổ thẩm định quá trình thực hiện dự án đầu tư để giúp HĐQT Tổng công ty trong công tác kiểm soát và thẩm định các nội dung công việc có liên quan trong quá trình quản lý dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng công ty.

#### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023)

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY/THÁNG
1	Nghị quyết số 05/NQ-VIMICO	Ngày 03/01/2023
2	Nghị quyết số 66/NQ-VIMICO	Ngày 11/01/2023
3	Nghị quyết số 67/NQ-VIMICO	Ngày 11/01/2023
4	Nghị quyết số 92/NQ-VIMICO	Ngày 13/01/2023
5	Nghị quyết số 126/NQ-VIMICO	Ngày 18/01/2023
6	Nghị quyết số 135/NQ-VIMICO	Ngày 19/01/2023
7	Nghị quyết số 229/NQ-VIMICO	Ngày 07/02/2023
8	Nghị quyết số 260/NQ-VIMICO	Ngày 09/02/2023
9	Nghị quyết số 263/NQ-VIMICO	Ngày 09/02/2023

10	Nghị quyết số 266/NQ-VIMICO	Ngày 09/02/2023
11	Nghị quyết số 303/NQ-VIMICO	Ngày 14/02/2023
12	Nghị quyết số 316/NQ-VIMICO	Ngày 15/02/2023
13	Nghị quyết số 426/NQ-VIMICO	Ngày 28/02/2023
14	Nghị quyết số 526/NQ-VIMICO	Ngày 10/3/2023
15	Nghị quyết số 636/NQ-VIMICO	Ngày 22/3/2023
16	Nghị quyết số 656/NQ-VIMICO	Ngày 23/3/2023
17	Nghị quyết số 742/NQ-VIMICO	Ngày 30/3/2023
18	Nghị quyết số 785/NQ-VIMICO	Ngày 05/4/2023
19	Nghị quyết số 840/NQ-VIMICO	Ngày 11/4/2023
20	Nghị quyết số 846/NQ-VIMICO	Ngày 12/4/2023
21	Nghị quyết số 902/NQ-VIMICO	Ngày 20/4/2023
22	Nghị quyết số 905/NQ-VIMICO	Ngày 20/4/2023
23	Nghị quyết số 913/NQ-VIMICO	Ngày 20/4/2023
24	Nghị quyết số 952/NQ-VIMICO	Ngày 25/4/2023
25	Nghị quyết số 1050/NQ-VIMICO	Ngày 09/5/2023
26	Nghị quyết số 1075/NQ-VIMICO	Ngày 12/5/2023
27	Nghị quyết số 1080/NQ-VIMICO	Ngày 15/5/2023
28	Nghị quyết số 1103/NQ-VIMICO	Ngày 16/5/2023
29	Nghị quyết số 1158/NQ-VIMICO	Ngày 23/5/2023
30	Nghị quyết số 1205/NQ-VIMICO	Ngày 26/5/2023
31	Nghị quyết số 1296/NQ-VIMICO	Ngày 07/6/2023
32	Nghị quyết số 1308/NQ-VIMICO	Ngày 09/6/2023
33	Nghị quyết số 1406/NQ-VIMICO	Ngày 20/6/2023
34	Nghị quyết số 1526/NQ-VIMICO	Ngày 03/7/2023
35	Nghị quyết số 1639/NQ-VIMICO	Ngày 13/7/2023
36	Nghị quyết số 1855/NQ-VIMICO	Ngày 07/8/2023
37	Nghị quyết số 1955/NQ-VIMICO	Ngày 18/8/2023

38	Nghị quyết số 2036/NQ-VIMICO	Ngày 29/8/2023
39	Nghị quyết số 2052/NQ-VIMICO	Ngày 31/8/2023
40	Nghị quyết số 2161/NQ-VIMICO	Ngày 15/9/2023
41	Nghị quyết số 2215/NQ-VIMICO	Ngày 20/9/2023
42	Nghị quyết số 2293/NQ-VIMICO	Ngày 27/9/2023
43	Nghị quyết số 2345/NQ-VIMICO	Ngày 03/10/2023
44	Nghị quyết số 2419/NQ-VIMICO	Ngày 10/10/2023
45	Nghị quyết số 2488/NQ-VIMICO	Ngày 17/10/2023
46	Nghị quyết số 2712/NQ-VIMICO	Ngày 17/11/2023
47	Nghị quyết số 2755/NQ-VIMICO	Ngày 23/11/2023
48	Nghị quyết số 2775/NQ-VIMICO	Ngày 27/11/2023
49	Nghị quyết số 2806/NQ-VIMICO	Ngày 30/11/2023
50	Nghị quyết số 2946/NQ-VIMICO	Ngày 11/12/2023
51	Nghị quyết số 3028/NQ-VIMICO	Ngày 19/12/2023
52	Nghị quyết số 3128/NQ-VIMICO	Ngày 29/12/2023
53	Nghị quyết số 3155/NQ-VIMICO	Ngày 29/12/2023

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lương Văn Lĩnh	Trưởng BKS	6/10/2015	11	100%	
2	Phạm Xuân Phong	Thành viên BKS	26/4/2017	10	90,9%	
3	Nguyễn Nam Hưng	Thành viên BKS	25/3/2020	11	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGD điều hành và cổ đông:

- Năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ các hoạt động SXKD của đơn vị trực thuộc; tham gia cùng HĐQT thông qua các kế hoạch SXKD. Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính trước khi công bố thông tin;

- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng công ty và cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát nghiên cứu tài liệu và tham gia cơ bản các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; họp giao ban liên tịch giữa HĐQT và Ban điều hành đều; họp giao ban Ban điều hành; họp giao ban văn phòng Tổng công ty; một số cuộc họp theo chuyên đề nghiệp vụ, qua đó các nghị quyết của HĐQT đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Tổng công ty ban hành.

- Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các quy định của Tổng Giám đốc Tổng công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT công ty và tài liệu khác liên quan.

- Tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty đều được gửi tới Ban Kiểm soát;

- Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban Kiểm soát Công ty với các cổ đông được thực hiện đảm bảo quy định của Điều lệ Tổng công ty.

4. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia vào việc lựa chọn và đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. Chuẩn bị tài liệu báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (thẩm tra BCTC năm 2023, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024). Thực hiện kiểm soát tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty, kiểm soát báo cáo thực hiện đầu tư XDCB, công tác quyết toán vốn đầu tư dự án trọng điểm, hoạt động mua bán vật tư, tái cơ cấu doanh nghiệp, tiêu thụ

- Xem xét việc ban hành hệ thống Quy chế, Quy định của Tổng Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ..)
- Kiểm soát việc thực hiện quỹ tiền lương, thực hiện lao động, thu nhập và thực hiện quyền lợi của người lao động và các hoạt động khác, theo Biên bản nghị quyết Hội nghị người lao động hàng năm và Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường đã thông qua.
- Các nội dung khác phù hợp với Điều lệ của Tổng công ty.

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham gia khóa học bồi dưỡng kiến thức, một số kỹ năng về quản lý, quản trị, quản lý vốn do TKV tổ chức.*

#### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

##### **1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

*(Phụ lục 01 kèm theo).*

##### **2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

*(Không có)*

##### **3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:**

*(Không có)*

##### **4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *(Không có)***

**4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo.**

*(Không có)*



4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

(Có)

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

(Không có)

## **VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023).**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.


(Phụ lục 02 kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

(Phụ lục 03 kèm theo)

## **VII. Các vấn đề cần lưu ý khác.**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
(Ký rõ họ tên và đóng dấu)



*Nguyễn Văn Hải*







12.8	Nguyễn Vũ Hồng Giang										
12.9	Trần Văn Cừ										
12.10	Nguyễn Huy Anh										
12.11	Nguyễn Thanh Hương										
13	<b>Nguyễn Văn Viên</b>										
13.1	Nguyễn Văn Tuyên										
13.2	Vũ Thị Hiền										
13.3	Trương Văn Thư										
13.4	Nguyễn Thị Hòa										
13.5	Trương Thị Lệ										
13.6	Nguyễn Mai Trang										
13.7	Nguyễn Minh Đức										
13.8	Nguyễn Văn Kiên										
13.9	Phí Thị Bích										
13.10	Nguyễn Văn Cường										
13.11	Nguyễn Thị Hương										
14	<b>Nguyễn Thị Phương Thảo</b>										
14.1	Nguyễn Xuân Mai										
14.2	Phạm Thị Phương										
14.3	Nguyễn Hữu Mạc										
14.4	Ngô Thị Chước										
14.5	Nguyễn Quốc Triệu										
14.6	Nguyễn Minh Nguyệt										
14.7	Nguyễn Quốc Hùng										
14.8	Nguyễn Quốc Anh										
14.9	Nguyễn Thúy Quỳnh										
	<b>Công đồng lớn</b>										
	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam										

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

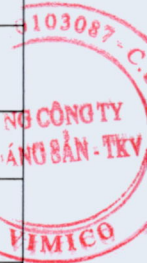


Nguyễn Văn Hải

- C.P \*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2023**

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1		Mã chứng khoán	KSV
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	98%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4	<b>Thông tin chung</b>	Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	25/04/2023
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	31/3/2023
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	31/3/2023
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	25/04/2023
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Có
17	<b>Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo)</b>	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	30/11/2023
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	01/11/2023
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDCK	01/11/2023
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDCK	30/11/2023
22		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1



23		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	Không
24		Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
25		Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
26		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29	<b>Hội đồng quản trị</b>	Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	53
30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Có
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Kiểm toán nội bộ
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
33		Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1</b> )	Có
34		Số lượng TV BKS ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1</b> )	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác ( <i>Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có</i> ) ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1</b> )	0
36	<b>Ban Kiểm soát</b>	Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý ( <i>Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có</i> ) ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1</b> )	2 (Ông Phạm Xuân Phong - Phó Ban KTNB Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam; Ông Nguyễn Nam Hưng - Trưởng phòng Cơ điện Tổng công ty Khoáng sản - TKV)
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong <b>vòng 3 năm trước</b> khi được bầu vào BKS (Có/Không) ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1</b> )	Không
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1</b> )	11
39		Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT? ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2</b> )	
40	<b>Ủy ban kiểm toán</b>	Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2</b> )	
41		Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán ( <b>Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2</b> )	
42		Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43	<b>Vấn đề khác</b>	Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Có
44		Công ty có bị sở GDCK hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Đã thực hiện

CP